

Bản án số: **325/2022/DS-PT**

Ngày: **29.12.2022**

V/v “*T/c Thừa kế tài sản*”.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Võ Bích Hải

*Các Thẩm phán:* Bà Phan Thị Hồng Dung

Bà Hà Thị Phương Thanh

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Ngọc Huyền– Thư ký  
Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:*  
Ông Nguyễn Văn Phi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm vụ án thụ lý số 254/2022/TLPT-DS ngày 05 tháng 10 năm 2022 về việc “*Tranh chấp thừa kế tài sản*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 121/2022/DS-ST ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân quận NK. bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 248/2022/QĐ - PT ngày 07 tháng 10 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn T.C., sinh năm 1951.

Địa chỉ: 14/65B NTMK, phường TA. (A.L. cũ), quận NK., TP Cần Thơ.

Đại diện ủy quyền của bà T.C.: Ông Nguyễn TT.(theo Giấy ủy quyền ngày 16/9/2019).

Địa chỉ: Số 04A Đồng Khởi, phường TA., quận NK., TP. Cần Thơ

- *Bị đơn:* 1/ Ông Nguyễn V.Th., sinh năm 1968

2/ Bà Nguyễn T.Th., sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ: 32/145 NTMK, phường TA. (A.L. cũ), quận NK., TP Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Nguyễn V.Hg, sinh năm 1961 (Có đơn yêu cầu độc lập)

Địa chỉ: 713 tổ 4 khu vực 1, phường Hưng Phú, quận Cái Răng, TP Cần Thơ.

2/ Ông Nguyễn V.H., sinh năm 1963. (Có đơn yêu cầu độc lập).

Địa chỉ: 192/16/1 Nguyễn Thông, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Đại diện ủy quyền của ông V.Hg, ông V.H.: Ông Nguyễn TT. (theo Giấy ủy quyền ngày 16/9/2019).

Địa chỉ: 04A Đồng Khởi, phường TA., quận NK., TP. Cần Thơ

3/ Bà Nguyễn T.Th1, sinh năm 1972.

Địa chỉ: 32/145 NTMK, phường TA. (A.L. cũ), quận NK., TP Cần Thơ.

Chỗ ở hiện nay: 2/141A Mậu Thân, phường An Hòa, quận NK., thành phố Cần Thơ.

4/ Bà Nguyễn T.H. (Có đơn yêu cầu độc lập – chết)

- *Người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Nguyễn T.H..*

4.1/ Chị Lê T.Th1 Hg, sinh năm 1988 (có đơn xin vắng mặt).

4.2/ Anh Lê H.H., sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: Ấp Rạch Tràm, xã Bãi Thơm, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

4.3/ Chị Lê Thị S.Q., sinh năm 1992 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: 59 Phú Tân, xã Châu Hòa, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

5/ Ông Nguyễn V.N. (chết)

- *Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn V.N.:*

5.1/ Bà Huỳnh T.B., sinh năm 1955.

5.2/ Chị Nguyễn Thị M.Lh, sinh năm 1978.

5.3/ Chị Nguyễn Thị M.Ln, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: 32/8/25B NTMK, phường TA. (A.L. cũ), quận NK., TP Cần Thơ. (Bà T.B., Chị Linh, Chị Loan cùng có đơn yêu cầu độc lập). (Bà M.Lh và bà M.Ln có đơn xin vắng mặt).

Đại diện ủy quyền của bà T.B.: Ông Nguyễn TT. (theo Giấy ủy quyền ngày 16/9/2019).

Địa chỉ: 04A Đồng Khởi, phường TA., quận NK., TP. Cần Thơ.

6/ Ông Dương H.S.,

7/ Ông Dương A.T.,

8/ Bà Nguyễn Thị Tr.A..

Cùng địa chỉ: 32/145 NTMK, phường TA. (A.L. cũ), quận NK., TP Cần Thơ.

*Người kháng cáo:* Bị đơn ông Nguyễn V.Th., bà Nguyễn T.Th., người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn T.Th1.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn bà Nguyễn T.C. trình bày:* Tài sản thừa kế là nhà đất do cha, mẹ của bà là ông Nguyễn Văn Hát, sinh năm 1926 (mất năm 1973) và bà Nguyễn Th.Hg, sinh năm 1929 (mất năm 2011) tọa lạc tại địa chỉ 32/145 NTMK, phường A.L., quận NK., thành phố Cần Thơ thuộc thửa đất số 128, tờ bản đồ số 10 theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hồ sơ gốc số 84/2001 được UBND tỉnh Cần Thơ (cũ) cấp ngày 21/6/2001 cho bà Nguyễn Th.Hg. Cha mẹ bà có tất cả 08 người con gồm: Nguyễn T.C.; Nguyễn V.N. (mất năm 2016) có 02 con là Nguyễn Thị M.Lh, Nguyễn Thị M.Ln và vợ là Huỳnh T.B.; Nguyễn V.Hg; Nguyễn V.H.; Nguyễn T.H. (mất năm 2021) có 03 người con là Lê T.Th1 Hg, Lê H.H. và Lê Thị S.Q.; Nguyễn V.Th.; Nguyễn T.Th. và Nguyễn T.Th1.

Bà Nguyễn T.C. khởi kiện yêu cầu được nhận 1/8 di sản thừa kế hiện nay do ông Nguyễn V.Th., bà Nguyễn T.Th. đang quản lý.

Nguyên đơn thống nhất với Chứng thư thẩm định giá số 1415/2019/CT-SACC ngày 11/12/2019 của Công ty Cổ phần thẩm định giá Đông Nam là 1.748.150.000 đồng. Nguyên đơn không có yêu thẩm định giá lại.

Nguyên đơn yêu cầu được nhận tài sản thừa kế bằng hiện vật và đồng ý thối lại giá trị cho các đồng thừa kế khác theo giá của Chứng thư thẩm định giá số 1415/2019/CT-SACC ngày 11/12/2019 của Công ty Cổ phần thẩm định giá Đông Nam là 1.748.150.000 đồng.

*Bị đơn ông Nguyễn V.Th., bà Nguyễn T.Th. trình bày:* Ông V.Th., bà T.Th. thống nhất tài sản nhà và đất tọa lạc tại địa chỉ 32/145 NTMK, phường A.L., quận NK., thành phố Cần Thơ thuộc thửa đất số 128, tờ bản đồ số 10 theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hồ sơ gốc số 84/2001 được UBND tỉnh Cần Thơ (cũ) cấp ngày 21/6/2001 cho bà Nguyễn Th.Hg là di sản thừa kế, thống nhất hàng thừa kế như trình bày của nguyên đơn bà T.C.. Tuy nhiên, ông V.Th., bà T.Th. không đồng ý chia di sản thừa kế vì hiện nay các anh chị lớn đã có nhà ở ổn định nơi khác, riêng ông V.Th., bà T.Th. là người đã sống chung nhà với cha mẹ từ nhỏ cho đến lớn, hiện nay hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn, có sổ hộ nghèo và lớn tuổi không có nơi ở khác. Do vậy, ông V.Th., bà T.Th. đề nghị tài sản vẫn giữ nguyên như hiện nay để làm nơi thờ cúng ông bà, cha mẹ. Nếu anh chị em nào có khó khăn về nhà ở thì về nhà này để sinh sống.

Ông V.Th., bà T.Th. không có ý kiến gì đối với Chứng thư thẩm định giá số 1415/2019/CT-SACC ngày 11/12/2019 của Công ty Cổ phần thẩm định giá Đông Nam là 1.748.150.000 đồng vì ông bà không đồng ý chia thừa kế.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn T.Th1 trình bày:* Bà T.Th1 thống nhất tài sản là nhà và đất tọa lạc tại địa chỉ 32/145 NTMK, phường A.L., quận NK., thành phố Cần Thơ thuộc thửa đất số 128, tờ bản đồ số 10 theo GCN QSH nhà ở và QSDĐ ở hồ sơ gốc số 84/2001 được UBND tỉnh Cần Thơ (cũ) cấp ngày 21/6/2001 cho bà Nguyễn Th.Hg là di sản thừa kế, thống nhất hàng thừa kế như trình bày của nguyên đơn bà T.C..

Tuy nhiên, bà T.Th1 không đồng ý chia di sản thừa kế vì hiện nay 05 anh chị lớn đã có nhà ở ổn định nơi khác, riêng ông V.Th., bà T.Th. và bà là người đã sống chung nhà với cha mẹ từ nhỏ cho đến lớn, hiện nay hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn, tránh việc anh em tranh chấp nên bản thân bà đã dọn ra ở trọ. Hiện nay hoàn cảnh của bà rất khó khăn ốm đau, công việc làm rất bấp bênh không có chỗ ở ổn định.

Do vậy, bà đề nghị tài sản vẫn giữ nguyên như hiện nay để làm nơi thờ cúng ông bà, cha mẹ. Nếu anh chị em nào có khó khăn về nhà ở thì về nhà này để sinh sống.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn V.Hg, bà Nguyễn T.H., ông Nguyễn V.H. – có đơn khởi kiện độc lập trình bày:* Cha mẹ của các ông, bà là Nguyễn V.Ht(chết năm 1973), Nguyễn Th.Hg (chết năm 2011). Lúc sinh thời cha mẹ của các ông bà có tạo lập được khối tài sản gồm: 01 quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất tại thửa đất số 128, tờ bản đồ số 10, diện tích 59,16m<sup>2</sup> (*diện tích theo bản án sơ thẩm, phúc thẩm và Giám đốc thẩm số 218/2020/DS-GĐT ngày 28/9/2020 là 51,5m<sup>2</sup>*) tọa lạc tại địa chỉ 32/145 NTMK, phường A.L., quận NK., thành phố Cần Thơ. Cha mẹ chết không để lại di chúc định đoạt tài sản, do đó tài sản của cha mẹ các ông bà là di sản sẽ được chia theo pháp luật cho các đồng thừa kế thuộc hàng thừa kế thứ nhất gồm:

- Nguyễn T.C..
- Nguyễn V.N. (mất năm 2016)- có 02 con là Nguyễn Thị M.Lh, Nguyễn Thị M.Ln và vợ là Huỳnh T.B..
- Nguyễn V.Hg.
- Nguyễn V.H..
- Nguyễn T.H..
- Nguyễn V.Th..
- Nguyễn T.Th..

- Nguyễn T.Th1.

Ngoài những người con nêu trên thì cha mẹ của ông, bà không có con riêng nào khác kể cả không có con nuôi. Ông bà nội ngoại của các ông bà cũng đã chết từ lâu. Đề nghị Tòa án chia di sản thừa kế theo pháp luật làm 08 phần, yêu cầu chia di sản bằng giá trị, tạm tính toàn bộ di sản theo giá của Chứng thư thẩm định giá số 1415/2019/CT-SACC ngày 11/12/2019 của Công ty Cổ phần thẩm định giá Đông Nam là 1.748.150.000 đồng.

*Theo đơn yêu cầu độc lập người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bà Huỳnh T.B., bà Nguyễn Thị M.Lh, Nguyễn Thị M.Ln trình bày:* Bà T.B., bà M.Lh, bà M.Ln là người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Nguyễn V.N. – chết năm 2016. Các bà thống nhất về hàng thừa kế, tài sản thừa kế theo trình bày của nguyên đơn. Các bà yêu cầu Tòa án chia di sản thừa kế của ông Nguyễn V.Ht và bà Nguyễn Th.Hg làm 08 phần – ông Nguyễn V.N. được 01 kỷ phần, các bà sẽ là người thừa kế của ông V.N. được nhận 1/8 kỷ phần bằng giá trị, tạm tính toàn bộ di sản theo giá của Chứng thư thẩm định giá số 1415/2019/CT-SACC ngày 11/12/2019 của Công ty Cổ phần thẩm định giá Đông Nam là 1.748.150.000 đồng.

Tại bản án sơ thẩm số 121/2022/DS-ST ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân quận NK. đã tuyên như sau:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn T.C. về việc:

- Công nhận hàng thừa kế thứ nhất của ông Nguyễn Văn Hát, bà Nguyễn Th.Hg gồm 08 người con là: bà Nguyễn T.C., ông Nguyễn V.N. (mất năm 2016)- có 02 con là Nguyễn Thị M.Lh, Nguyễn Thị M.Ln và vợ là Huỳnh T.B.; ông Nguyễn V.Hg, ông Nguyễn V.H., bà Nguyễn T.H. (mất năm 2021)- có 03 người con là Lê T.Th1 Hg, Lê H.H. và Lê Thị S.Q., ông Nguyễn V.Th., bà Nguyễn T.Th., bà Nguyễn T.Th1.

- Công nhận tài sản nhà và đất tọa lạc tại địa chỉ 32/145 NTMK, phường TA. (A.L. cũ), quận NK., thành phố Cần Thơ thuộc thửa đất số 128, tờ bản đồ số 10 là di sản thừa kế do bà Nguyễn Th.Hg, ông Nguyễn V.Ht để lại.

- Chia di sản thừa kế theo pháp luật làm 08 kỷ phần ngang bằng nhau đối với tài sản là nhà và đất tọa lạc tại địa chỉ 32/145 NTMK, phường TA. (A.L. cũ), quận NK., thành phố Cần Thơ thuộc thửa đất số 128, tờ bản đồ số 10. Giá trị tài sản để chia thừa kế theo Chứng thư thẩm định giá số 1415/2019/CT-SACC ngày 11/12/2019 của Công ty Cổ phần thẩm định giá Đông Nam có giá là 1.748.150.000 đồng. Mỗi kỷ phần thừa kế được chia có giá trị là 218.518.750 đồng.

Nguyên đơn bà Nguyễn T.C. được nhận toàn bộ tài sản thừa kế và có nghĩa vụ thanh toán lại cho các đồng thừa kế khác (gồm: ông Nguyễn V.N. (mất

năm 2016) - có 02 con là Nguyễn Thị M.Lh, Nguyễn Thị M.Ln và vợ là Huỳnh T.B.; ông Nguyễn V.Hg; ông Nguyễn V.H.; bà Nguyễn T.H. (mất năm 2021) - có 03 người con là Lê T.Th1 Hg, Lê H.H. và Lê Thị S.Q.; ông Nguyễn V.Th.; bà Nguyễn T.Th.; bà Nguyễn T.Th1) mỗi người 01 kỷ phần thừa kế, mỗi kỷ phần có giá trị là 218.518.750 đồng..

- Sau khi thực hiện xong nghĩa vụ nêu trên với các đồng thừa kế khác gồm: ông Nguyễn V.N. (mất năm 2016)- có 02 con là Nguyễn Thị M.Lh, Nguyễn Thị M.Ln và vợ là Huỳnh T.B.; ông Nguyễn V.Hg; ông Nguyễn V.H.; bà Nguyễn T.H. (mất năm 2021)- có 03 người con là Lê T.Th1 Hg, Lê H.H. và Lê Thị S.Q.; ông Nguyễn V.Th.; bà Nguyễn T.Th.; bà Nguyễn T.Th1 thì nguyên đơn bà Nguyễn T.C. có quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để thực hiện việc đăng ký tài sản đối với phần nhà đất thuộc thửa đất số 128, tờ bản đồ số 10, tọa lạc tại địa chỉ 32/145 NTMK, phường TA. (A.L. cũ), quận NK., thành phố Cần Thơ qua tên riêng của bà Nguyễn T.C..

Bị đơn ông Nguyễn V.Th., bà Nguyễn T.Th. và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Dương H.S., ông Dương A.T., bà Nguyễn Thị Tr.A. đang sinh sống trong căn nhà 32/145 NTMK, phường TA. (A.L. cũ), quận NK., thành phố Cần Thơ được quyền lưu cư 06 tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Hết thời gian lưu cư, bị đơn ông Nguyễn V.Th., bà Nguyễn T.Th. và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Dương H.S., ông Dương A.T., bà Nguyễn Thị Tr.A. đang sinh sống trong căn nhà 32/145 NTMK, phường TA. (A.L. cũ), quận NK., thành phố Cần Thơ phải có trách nhiệm di dời vật dụng cá nhân để giao trả lại nhà trống cho bà Nguyễn T.C..

Khi bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có quyết định Thi hành án, bà Nguyễn T.C. chậm thực hiện nghĩa vụ với các đồng thừa kế khác thì hàng tháng bà T.C. còn phải chịu lãi cho đến khi thi hành xong nghĩa vụ với các đồng thừa kế khác đối với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về chi phí thẩm định tại chỗ và định giá tài sản, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định pháp luật.

Ngày 01/08/2022, bị đơn bà Nguyễn T.Th., ông Nguyễn V.Th., người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn T.Th1 cùng có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm cho rằng việc tuyên xử cho bà Nguyễn T.C. được nhận toàn bộ tài sản thừa kế và thanh toán giá trị lại cho các đồng thừa kế khác 01 kỷ phần là 218.518.750 đồng là thiệt thòi quyền lợi cho các ông bà vì bà T.C. có nhà ở ổn định, trong khi bà T.Th., bà T.Th1, ông V.Th. chỉ có nơi ở này là duy nhất. Do vậy, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét công nhận cho các ông bà được nhận hiện vật là nhà và đất do ông Nguyễn Văn Hát, bà Nguyễn Th.Hg chết để lại, các ông bà

sẽ thối lại giá trị cho các đồng thừa kế khác; yêu cầu định giá lại giá trị di sản thừa kế.

Ngày 01/08/2022, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn T.Th1 kháng cáo một phần bản án sơ thẩm cho rằng việc tuyên xử cho bà Nguyễn T.C. được nhận toàn bộ tài sản thừa kế và thanh toán giá trị lại cho các đồng thừa kế khác 01 tỷ phần là 218.518.750 đồng là thiệt thòi quyền lợi cho bà T.Th. vì bà T.C. có nhà ở ổn định, trong khi bà T.Th. chỉ có nơi ở này là duy nhất. Do vậy, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét công nhận cho bà T.Th. được nhận hiện vật, bà T.Th. sẽ thối lại giá trị cho các đồng thừa kế khác; yêu cầu định giá lại giá trị di sản thừa kế.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

*Bị đơn bà Nguyễn T.Th. trình bày:* Bà T.Th. thay đổi một phần yêu cầu kháng cáo đề nghị xem xét cho các đương sự tự bán di sản thừa kế là nhà và đất tại 32/145 NTMK, phường TA., quận NK., thành phố Cần Thơ và chia đều cho 08 đồng thừa kế. Bà T.Th. không yêu cầu định giá lại tài sản thừa kế.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn T.Th1 trình bày:* Bà T.Th1 thay đổi một phần yêu cầu kháng cáo, bà thống nhất với ý kiến của bà T.Th. đề nghị cho các đương sự tự bán di sản thừa kế là nhà và đất tại 32/145 NTMK, phường TA., quận NK., thành phố Cần Thơ và chia đều cho 08 đồng thừa kế. Bà T.Th1 không yêu cầu định giá lại tài sản thừa kế.

*Bị đơn ông Nguyễn V.Th. trình bày:* Ông thống nhất với ý kiến của bà T.Th1, bà T.Th. và không yêu cầu định giá lại tài sản thừa kế.

*Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn T.C. và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn V.Hg, ông Nguyễn V.H., bà Huỳnh T.B.- ông Nguyễn TT.trình bày:* Phía nguyên đơn bà Nguyễn T.C. và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thống nhất ý kiến các đương sự tự bán di sản thừa kế là nhà và đất tại 32/145 NTMK, phường TA., quận NK., thành phố Cần Thơ chia đều cho 08 đồng thừa kế trong thời hạn 06 tháng, nếu hết thời hạn nêu trên mà không bán được tài sản thì sẽ giao cho cơ quan thi hành án phát mãi tài sản.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:*

- *Về thủ tục tố tụng:* Thẩm phán đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật từ khi thụ lý giải quyết vụ việc đến khi xét xử phúc thẩm.

Hội đồng xét xử phúc thẩm, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử phúc thẩm vụ án dân sự.

Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

*Xét nội dung kháng cáo của các đương sự nhận thấy:* Tại phiên tòa các đương sự thống nhất về hàng thừa kế của ông Nguyễn V.Ht và bà Nguyễn Th.Hg như đã nêu trong bản án sơ thẩm. Đồng thời thừa nhận, khi còn sống, cha mẹ tạo lập được tài sản chung là căn nhà và đất tại số 32/145 đường NTMK, phường A.L. (nay là phường TA.), quận NK., thành phố Cần Thơ, thửa 128, diện tích nhà 51,5m<sup>2</sup>, diện tích đất 59,16m<sup>2</sup>, theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở ngày 21/6/2001, do bà Nguyễn Th.Hg đứng tên.

Ông V.Ht, bà Th.Hg chết không để lại di chúc, nên di sản của ông bà được chia theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan yêu cầu chia tài sản thành 8 phần, mỗi người hưởng 1 phần là có cơ sở xem xét theo quy định tại Điều 650, 651 BLDS năm 2015.

Theo Chứng thư thẩm định giá ngày 11/12/2019 của Công ty cổ phần thẩm định giá Đông Nam thì tài sản thừa kế có tổng giá trị là 1.748.150.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự đồng ý lấy mức giá theo Chứng thư thẩm định giá ngày 11/12/2019 để làm căn cứ tính án phí mà các đồng thừa kế phải chịu, như án sơ thẩm đã tuyên.

Về kỹ phần mà các đồng thừa kế nhận đề nghị căn cứ vào mức giá mà các đồng thừa kế bán tài sản này trong giai đoạn thi hành án. Di sản thừa kế bán được bao nhiêu sẽ chia đều cho 08 đồng thừa kế.

Xét thấy, để đảm bảo quyền lợi cho các bên, cần xác định giá trị tài sản để chia trong giai đoạn thi hành án là phù hợp; nghĩa vụ chịu án phí của các đương sự sẽ căn cứ vào chứng thư thẩm định giá ngày 11/12/2019.

Từ những phân tích trên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật TTDS năm 2015, sửa án sơ thẩm theo hướng:

- Chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn V.Th., bà Nguyễn T.Th. và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn T.Th1.

- Sửa bản án sơ thẩm theo hướng chia kỹ phần thừa kế cho 08 đồng thừa kế của bà Th.Hg, mỗi người được 01 kỹ phần như nhau; giá trị di sản thừa kế sẽ được xác định trong giai đoạn thi hành án, khi bán được tài sản sẽ chia thừa kế cho 08 người, tạm thời giao cho ông V.Th., bà T.Th. quản lý di sản. Sau khi bán được tài sản thì gia đình ông V.Th., bà T.Th. phải giao tài sản cho người mua theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:*

[1] Về tố tụng: Thủ tục kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn T.Th., người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn T.Th1 thực hiện đúng theo quy định của pháp luật nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Vụ án được Tòa án thụ lý vào 26/8/2019, quá trình giải quyết vụ án bà T.H. có đơn yêu cầu độc lập. Đến ngày 20/10/2021, bà T.H. chết nên phát sinh người kế



thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng. Cấp sơ thẩm đưa con bà gồm có 03 người là: Chị Lê T.Th1 Hg, sinh năm 1988; Anh Lê H.H., sinh năm 1990; Chị Lê Thị S.Q., sinh năm 1992 vào tham gia tố tụng là phù hợp theo quy định tại Khoản 1 Điều 74 Bộ luật tố tụng dân sự

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn T.Th., bà Nguyễn T.Th1, ông Nguyễn V.Th., nhận thấy:

Căn cứ vào tài liệu chứng cứ trong hồ sơ và lời thừa nhận của các đương sự thì ông Nguyễn Văn Hát, sinh năm 1926 (mất năm 1973); bà Nguyễn Th.Hg, sinh năm 1929 (mất năm 2011). Ông V.Ht và bà Th.Hg chung sống với nhau có 08 người con nên xác định hàng thừa kế của ông, bà gồm: Bà Nguyễn T.C., ông Nguyễn V.Th., bà Nguyễn T.Th., ông Nguyễn V.Hg, ông Nguyễn V.H., bà Nguyễn T.H. (chết ngày 20/10/2021, có 04 con là Lê T.Th1 Hg, Lê H.H., Lê Thị S.Q.), bà Nguyễn T.Th1 và ông Nguyễn V.N. (chết ngày 29/8/2016; có vợ Huỳnh T.B., 02 con là Nguyễn Thị M.Lh và Nguyễn Thị M.Ln).

Tại phiên tòa, các đương sự thống nhất bà Th.Hg, ông V.Ht tạo lập được tài sản chung là nhà và đất tại địa chỉ 32/145 NTMK, phường A.L., quận NK., thành phố Cần Thơ theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà số 5401110684 do UBND tỉnh Cần Thơ (cũ) cấp ngày 21/6/2001 thuộc thửa đất số 128, tờ bản đồ số 10. Do vậy, tài sản là nhà và đất nêu trên được xác định là di sản thừa kế do bà Nguyễn Th.Hg để lại. Hiện nhà đất này do bà Nguyễn T.Th. và ông Nguyễn V.Th. đang quản lý, sử dụng.

Các đương sự thống nhất ông V.Ht với bà Th.Hg chết không để lại di chúc và đồng ý chia di sản thừa kế của ông V.Ht, bà Th.Hg cho 08 người con mỗi người được hưởng kỷ phần bằng nhau là phù hợp theo quy định tại Điều 650, Điều 651 BLDS năm 2015.

Quá trình giải quyết tại cấp sơ thẩm, theo Chứng thư thẩm định giá số 1415/2019/CT-SACC ngày 11/12/2019 của Công ty Cổ phần thẩm định giá Đông Nam thì giá trị tài sản nhà và đất tại số 32/145 NTMK, phường A.L., quận NK., thành phố Cần Thơ có giá trị là 1.748.150.000 đồng. Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 08/12/2022, phía nguyên đơn đưa ra mức giá đối với nhà đất đang tranh chấp là 3.200.000.000 đồng để làm căn cứ chia thừa kế cho 08 người và yêu cầu được nhận hiện vật, nhưng sau đó rút lại ý kiến thôi giá trị số tiền 3.200.000.000 đồng. Tại phiên tòa ngày 29/12/2022, nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án thống nhất lấy mức giá thị trường theo chứng thư thẩm định ngày 11/12/2019 chia cho 08 kỷ phần được hưởng thừa kế, mỗi kỷ phần thừa kế số tiền 218.518.750 đồng để làm căn cứ nộp án phí. Các đương sự thống nhất di sản là nhà và đất tại địa chỉ 32/145 NTMK, phường A.L., quận NK., thành phố Cần Thơ sẽ tự bán để lấy giá trị tại thời điểm bán được chia đều cho các đồng thừa kế. Phía

nguyên đơn bà Nguyễn T.C. đề nghị thời hạn bán tài sản là 06 tháng nếu không bán được thì sẽ giao cho cơ quan thi hành án phát mãi tài sản, phía bà T.Th1, bà T.Th., ông V.Th. không đồng ý với thời hạn này vì cho rằng bất động sản hiện nay rất khó chuyển nhượng được trong thời gian ngắn nên đề nghị hai bên cùng tìm người nhận chuyển nhượng nếu được giá thì sẽ chuyển nhượng để chia theo kỷ phần được hưởng cho 08 người.

Nhận thấy, giá trị tài sản tính đến thời điểm hiện tại đã có biến động tăng giá. Tại phiên tòa, các bên đều thống nhất thỏa thuận tự bán tài sản để chia thừa kế nhưng chỉ còn bất đồng ý kiến về thời hạn chuyển nhượng tài sản.

Xét thấy, ông V.Th., bà T.Th., bà T.Th1 cho rằng giá trị thực tế của tài sản thừa kế có mức giá cao hơn với mức giá đã thẩm định, nhưng không đưa ra mức giá cụ thể. Các đương sự thừa nhận tài sản thừa kế là nhà và đất hiện do ông Nguyễn V.Th. và bà Nguyễn T.Th. đang quản lý, sử dụng; ông bà đã ở trên phần đất này từ khi bà Th.Hg còn sống cho đến nay. Tuy nhiên, ông V.Th., bà T.Th., bà T.Th1 cho rằng nguyên đơn và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khác đều có nhà, riêng các ông bà thì chưa có chỗ ở ổn định nên có mong muốn chuyển nhượng với mức giá cao hơn để có điều kiện mua lại một chỗ ở mới ổn định cuộc sống. Xét các ông bà đều có hoàn cảnh khó khăn, ông V.Th. có sổ hộ nghèo ở địa phương, nên không có khả năng mua lại chỗ ở khác với số tiền được chia theo chứng thư đã thẩm định giá. Nhận thấy, tranh chấp giữa các bên đã lâu nhưng không thống nhất được giá trị tài sản tranh chấp, việc các đương sự tự chuyển nhượng tài sản thừa kế mới đảm bảo quyền lợi và nhu cầu chính đáng của các đương sự. Vì vậy, không thể ấn định thời hạn chuyển nhượng di sản trong thời gian nhất định vì ảnh hưởng đến quyền lợi của các đồng thừa kế. Do vậy, về cách thức và thời hạn chuyển nhượng di sản sẽ do các bên tự thỏa thuận trong giai đoạn thi hành án.

Hiện tại ông V.Th., bà T.Th. đang quản lý di sản nên tạm giao cho các ông bà tiếp tục quản lý. Sau khi bán được tài sản thì gia đình ông V.Th., bà T.Th. phải giao tài sản cho người mua theo quy định.

Do vậy, HĐXX xét thấy yêu cầu kháng cáo của ông V.Th., bà T.Th., bà T.Th1 là có cơ sở chấp nhận một phần.

Từ những nhận định trên, HĐXX xét thấy quan điểm của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị sửa một phần bản án sơ thẩm là có căn cứ. Việc sửa án sơ thẩm là do yếu tố khách quan phát sinh tại phiên tòa phúc thẩm không phải lỗi của cấp sơ thẩm.

### [3] Về án phí dân sự:

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Do số tiền chia giá trị tài sản thừa kế mỗi kỷ phần được hưởng số tiền là 218.518.750 đồng các đương sự phải chịu án phí là 5% theo quy định. Trong đó, bà Nguyễn T.C., ông Nguyễn V.Hg có đơn xin miễn án phí vì bà T.C. và ông V.Hg trên 60 tuổi nên xét miễn án phí cho bà T.C., ông

V.Hg. Bà Nguyễn T.Th., ông Nguyễn V.Th. có đơn xin miễn giảm án phí do hoàn cảnh kinh tế thật sự khó khăn có xác nhận của UBND phường nơi cư trú, do vậy xem xét giảm 50% án phí cho bà T.Th., ông V.Th..

- Về án phí phúc thẩm: Do chấp nhận một phần kháng cáo của bà T.Th., bà T.Th1 nên bà T.Th., bà T.Th1 phải chịu án phí phúc thẩm

[4] Về chi phí thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Các đương sự không ai kháng cáo nên vẫn giữ nguyên.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 609, Điều 610, Điều 623, Điều 649, Điều 650, Điều 651, Điều 660 Bộ luật dân sự 2015;

Án lệ số 26/2018/AL ngày 17/10/2018

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn V.Th., bà Nguyễn T.Th., bà Nguyễn T.Th1;

Sửa một phần bản án sơ thẩm.

#### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn T.C. về việc:

- Công nhận hàng thừa kế thứ nhất của ông Nguyễn Văn Hát, bà Nguyễn Th.Hg gồm 08 người con là: bà Nguyễn T.C., ông Nguyễn V.N. (mất năm 2016)- có 02 con là Nguyễn Thị M.Lh, Nguyễn Thị M.Ln và vợ là Huỳnh T.B.; ông Nguyễn V.Hg, ông Nguyễn V.H., bà Nguyễn T.H. (mất năm 2021)- có 03 người con là Lê T.Th1 Hg, Lê H.H. và Lê Thị S.Q., ông Nguyễn V.Th., bà Nguyễn T.Th., bà Nguyễn T.Th1.

- Công nhận tài sản nhà và đất tọa lạc tại địa chỉ 32/145 NTMK, phường TA. (A.L. cũ), quận NK., thành phố Cần Thơ thuộc thửa đất số 128, tờ bản đồ số 10 là di sản thừa kế do bà Nguyễn Th.Hg, ông Nguyễn V.Ht để lại.

- Công nhận các đương sự thống nhất căn cứ theo Chứng thư thẩm định giá số 1415/2019/CT-SACC ngày 11/12/2019 của Công ty Cổ phần thẩm định giá Đông Nam có giá là 1.748.150.000 đồng. Mỗi kỹ phần thừa kế được chia có giá trị là 218.518.750 đồng (*hai trăm mười tám triệu năm trăm mười tám ngàn bảy trăm năm mươi đồng*) để làm cơ sở nộp án phí.

Nguyên đơn bà Nguyễn T.C. và bị đơn ông Nguyễn V.Th.; bà Nguyễn T.Th., người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gồm: ông Nguyễn V.N. (mất năm

2016) - có 02 con là Nguyễn Thị M.Lh, Nguyễn Thị M.Ln và vợ là Huỳnh T.B.; ông Nguyễn V.Hg; ông Nguyễn V.H.; bà Nguyễn T.H. (mất năm 2021) - có 03 người con là Lê T.Th1 Hg, Lê H.H. và Lê Thị S.Q.; bà Nguyễn T.Th1 thống nhất thỏa thuận sẽ tự bán tài sản là nhà và đất tọa lạc tại địa chỉ 32/145 NTMK, phường TA. (A.L. cũ), quận NK., thành phố Cần Thơ thuộc thửa đất số 128, tờ bản đồ số 10 để chia đều giá trị di sản cho 08 kỹ phần được hưởng thừa kế, mỗi người được hưởng 1/8 kỹ phần thừa kế có giá trị bằng nhau. Về cách thức và thời hạn chuyển nhượng di sản sẽ do các bên tự thỏa thuận trong giai đoạn thi hành án theo quy định của pháp luật.

Tạm giao cho bị đơn ông Nguyễn V.Th., bà Nguyễn T.Th. và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Dương H.S., ông Dương A.T., bà Nguyễn Thị Tr.A. quản lý nhà và đất tại 32/145 NTMK, phường TA. (A.L. cũ), quận NK., thành phố Cần Thơ cho đến khi di sản được chuyển nhượng và giao cho người nhận chuyển nhượng.

Khi có người nhận chuyển nhượng di sản, bị đơn ông Nguyễn V.Th., bà Nguyễn T.Th. và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Dương H.S., ông Dương A.T., bà Nguyễn Thị Tr.A. phải có trách nhiệm di dời vật dụng cá nhân để giao trả lại nhà trống cho người nhận chuyển nhượng. Nếu không giao tài sản cho người nhận chuyển nhượng sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

## *2. Về án phí dân sự sơ thẩm:*

- Nguyên đơn bà Nguyễn T.C., ông Nguyễn V.Hg được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Bà T.C., ông V.Hg được miễn nộp tạm ứng án phí nên không đặt ra xem xét tiền tạm ứng án phí.

- Bà Nguyễn T.Th., ông Nguyễn V.Th. mỗi người phải chịu 5.462.968 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Huỳnh T.B., bà Nguyễn Thị M.Lh, bà Nguyễn Thị M.Ln phải chịu 10.925.937 đồng án phí sơ thẩm. Bà Huỳnh T.B., bà Nguyễn Thị M.Lh, bà Nguyễn Thị M.Ln đã nộp 5.462.968 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001122 ngày 17/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận NK., thành phố Cần Thơ được chuyển thành án phí, bà T.B., bà M.Lh và bà M.Ln còn phải nộp tiếp 5.462.968 đồng án phí.

- Bà Lê T.Th1 Hg, anh Lê H.H. và chị Lê Thị S.Q. phải chịu 10.925.937 đồng án phí sơ thẩm. Bà Nguyễn T.H. đã nộp 5.462.968 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001123 ngày 17/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận NK., thành phố Cần Thơ được chuyển thành án phí, bà Hg, ông Hưng và bà S.Q. còn phải nộp tiếp 5.462.968 đồng án phí.

- Ông Nguyễn V.H. phải chịu 10.925.937 đồng án phí sơ thẩm. Ông V.H. đã nộp 5.462.968 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001133 ngày 21/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận NK., thành phố Cần Thơ được chuyển thành án phí, ông V.H. còn phải nộp tiếp 5.462.968 đồng án phí.

- Bà Nguyễn T.Th1 phải chịu 10.925.937 đồng án phí sơ thẩm.

*3. Về án phí dân sự phúc thẩm:*

- Bà Nguyễn T.Th. không phải chịu nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí kháng cáo đã nộp theo Biên lai thu số 0000859 ngày 01/08/2022, tại Chi cục thi hành án dân sự quận NK., thành phố Cần Thơ.

- Bà Nguyễn T.Th1 không phải chịu phải chịu nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0000862 ngày 01/08/2022, tại Chi cục thi hành án dân sự quận NK., thành phố Cần Thơ.

- Ông Nguyễn V.Th. không phải chịu phải chịu nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0000862 ngày 01/08/2022, tại Chi cục thi hành án dân sự quận NK., thành phố Cần Thơ

*4. Về chi phí thẩm định tại chỗ và định giá tài sản:* 10.000.000 đồng. Nguyên đơn bà T.C. đã tạm ứng 10.000.000 đồng.

Bà Huỳnh T.B., bà Nguyễn Thị M.Lh, bà Nguyễn Thị M.Ln là người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn V.N. phải trả lại cho bà T.C. số tiền 1.250.000 đồng;

Bà Lê T.Th1 Hg, ông Lê H.H. và bà Lê Thị S.Q.là người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Nguyễn T.H. phải trả lại cho bà T.C. số tiền 1.250.000 đồng.

Các ông bà Nguyễn T.Th., Nguyễn V.Th., Nguyễn V.Hg, Nguyễn V.H. và Nguyễn T.Th1 mỗi người phải trả lại cho bà T.C. 1.250.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.**

*Nơi nhận:*

- Các đương sự;
- VKSND TPCT;
- TAND Q.NK.;
- THADS Q.NK.;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HÒI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Bích Hải**

